TẬP ĐOÀN DỆT - MAY VIỆT NAM **CTCP TỔNG CÔNG TY MAY ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /MĐN-ĐHCĐ	*Đồng Nai, ngày tháng 04 năm 2023*

Dự thảo
(ngày 31/3/2023)

M.5.1

CHƯƠNG TRÌNH
Đại hội cổ đông thường niên năm 2023

THỜI GIAN (Dự kiến)	NỘI DUNG	GHI CHÚ
9:30-10:00	- Tiếp đón cổ đông, kiểm tra cổ đông đăng ký dự ĐH, phát tài liệu ĐH	
I. PHẦN MỞ ĐẦU – KHAI MẠC (*Ban Tổ chức và Ban KTTC Cổ đông thực hiện*):		
10:00-10:05	– Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	
	– Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu - ***biểu quyết***: *Ô. Bùi Thế Hiệp, B. Đoàn Thị Thu Thúy.*	
	Giới thiệu và đề nghị đại hội ***biểu quyết*** thông qua: + Đoàn Chủ tịch: *Ô. Bùi Thế Kích, Ô. Vũ Đức Dũng và Bà. Ng T Bích Thuỷ* + Ban thư ký Đại hội: *Ô. Phạm Hữu Úy và Ô. Bùi Thế Hiệp*	
	– Báo cáo cơ cấu đại biểu cổ đông dự ĐHĐCĐ	
II. PHẦN NỘI DUNG (*Đoàn chủ tọa chỉ đọc cho cổ đông thông qua từ phần này trở đi*):		
10:05-10:10	– Thông qua Chương trình đại hội **(biểu quyết)**	
10:10-10:20	– Báo cáo của Ban TGĐ về kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 và báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán	
10:20-10:30	– Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và định hướng hoạt động của HĐQT năm 2023	
10:30-7:40	– Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và định hướng hoạt động của BKS năm 2023	
10:40-10:50	– Phát biểu của lãnh đạo Tập đoàn Vinatex (nếu có dự)	
	THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH VÀ BIỂU QUYẾT	
10:50-10:55	– Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2022	
10:55-11:00	– Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch trích lập các quỹ Khen thưởng, Phúc lợi năm 2023	
11:00-11:05	– Tờ trình về kết quả trả thù lao, tiền thưởng của HĐQT, Ban KS, Ban TGĐ năm 2022 và Quyết định thù lao năm 2023	
11:05-11:10	– Tờ trình về Phương án tổng mức đầu tư 2023	
11:10-11:15	– Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023	
11:15-11:30	– Các cổ đông phát biểu ý kiến và kiến nghị	
	– Thảo luận và giải đáp ý kiến của cổ đông và kết luận	
11:30-11:35	**Biểu quyết thông qua các Báo cáo và các tờ trình đại hội**	
III. PHẦN KẾT THÚC:		
11:35-11:40	– Trình bày Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023	
11:40-11:45	– ***Biểu quyết***: Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông	
11:45-11:50	– Tuyên bố kết thúc đại hội	

Bản Chương trình chi tiết này chỉ giao đến: Đoàn CT, Đoàn Thư ký, Ban KTTCCĐ và Ban TCĐH.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Nơi nhận:
- Đoàn CT, Tký;
- Ban tổ chức;
- Các cổ đông dự ĐH;
- Khách mời dự ĐH;
- Niêm yết Website Cty;
- Lưu VT, TK.HĐQT.

TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM
CTCP TỔNG CTY MAY ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /MĐN-TGĐ

Đồng Nai, ngày tháng 04 năm 2023

Dự thảo
(ngày 31/3/2023)

M.6

BÁO CÁO
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CTCP TỔNG CÔNG TY MAY ĐỒNG NAI, TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN - NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM 2022:

1. Tổ chức và nhân sự:

1.1. Danh sách Ban điều hành: Ban điều hành gồm các thành viên:

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Thế Kích	CT/TGĐ	1963	Cử nhân-Kinh tế	AA7-Thất Sơn, P.15, Q.10, Tp.HCM	2.810.808 2.886.310	25,7% 26,4%	- Đ/d vốn NN - Vốn cá nhân
2	Vũ Đức Dũng	TV.HĐQT/P.TGĐ	1969	Kỹ sư cơ khí/ Cử nhân K.tế	662/2A Sư Vạn Hạnh, P.12 Q.10 Tp.HCM	509.515	4,66%	Bổ nhiệm Th5/'17
3	Nguyễn Thị Bích Thủy	TV.HĐQT/P.TGĐ	1970	Cử nhân-QTKD	192/2, Kp4, Tam Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai	125.506	1,15%	Bổ nhiệm Th1/'2020
4	Nguyễn Thanh Hoài	TV.HĐQT/P.TGĐ	1974	Ths. CN. May/ ĐH. K.tế	16, Đường 25, KP2, P. Bình Trưng Tây, Q.2 Tp.HCM	92.163	0,8%	Bổ nhiệm Th5/'22
5	Bùi Ngọc Minh	TV.HĐQT/P.TGĐ	1992	Ths. QTKD	AA7-Thất Sơn, P.15, Q.10, Tp.HCM	0	0%	Bổ nhiệm mới Th5/'22

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

Trong năm 2022 vừa qua, HĐQT đã bổ nhiệm hai thành viên là GĐĐH làm P.TGĐ.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Tổng số cán bộ chức danh trong Tổng Công ty hợp nhất là: 23 người, trong đó Công ty mẹ: 17 người.
- Tổng số lao động bình quân trong năm 2022 là: 758 người =78,4% cùng kỳ (hợp nhất 1451 người = 84% cùng kỳ).

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tình hình thực hiện kế hoạch: Kết quả một số chỉ tiêu chính đạt được trong năm qua và nhiệm kỳ vừa qua so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu cùng kỳ năm trước và nhiệm kỳ trước như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty Mẹ 2022	So sánh (%)		Hợp nhất 2022	So sánh (%)	
				KH	2021		KH	2021
1	Doanh thu	Tỷ Đ	931	84,6	136,1	960	80	136,4
2	Lợi nhuận TT	Tỷ Đ	12,67	50,7	253,4	16,6	41,5	307,4
3	Khấu hao	Tỷ Đ	20,56	102,8	100,3	25,6	98,5	98,1
4	Đầu tư	Tỷ Đ	20,72	41,4	197,3	22,42	40,8	156,8
5	Tổng TS	Tỷ Đ	374	71,9	72,8	380	71,7	73
6	Vốn ĐL	Tỷ Đ	109,4	100	100	/	/	/
7	Vốn CSH	Tỷ Đ	205	97,6	98,8	216	98,2	99,8
8	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	10	83,3	100	/	/	/
9	Chi lương	Tỷ Đ	98	93,3	130,7	172	99,4	114,7
10	LĐ.BQ	Người	758	84,2	78,4	1.451	90,7	84,1

11	TN.BQ	TrĐ/N	9.525	98,2	124,1	9.232	102,6	117
12	Nộp NS	Tỷ Đ	4	40	49,4	14,3	79,4	88,3

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

Năm 2022, mặc dù dịch Covid-19 được kiểm soát tại Việt nam cũng như hầu hết các nước trên thế giới. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của chính trị tại Châu Âu và tình trạng lạm phát cao trên toàn cầu, làm các đơn hàng may mặc bị cắt giảm mạnh, ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty thể hiện qua bảng số liệu trên.

Doanh thu Công ty Mẹ năm 2022 đạt 931 tỷ đồng, bằng 84,6% kế hoạch và 136% cùng kỳ; doanh thu hợp nhất là 960 tỷ, bằng 80% kế hoạch và 136,4% cùng kỳ.

Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ năm 2022 là 12,6 tỷ, bằng 50,7% kế hoạch và 253% so cùng kỳ; hợp nhất là 16,6 tỷ bằng 41,5% kế hoạch và 307% cùng kỳ.

Khấu hao Công ty Mẹ năm 2022 là 20,56 tỷ, bằng 100,3% cùng kỳ; hợp nhất là 25,6 tỷ bằng 98,1% cùng kỳ.

Tổng mức đầu tư Công ty Mẹ năm 2022 là 20,72 tỷ bằng 41,4% kế hoạch và 197,3% cùng kỳ; hợp nhất là 25,6 tỷ bằng 98,5% kế hoạch và 98,1% cùng kỳ.

Chi tạm ứng cổ tức Công ty Mẹ năm 2022 là 10% VĐL, bằng 100% cùng kỳ.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án:

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Tổng mức đầu tư theo kế hoạch năm 2022 được Đại hội cổ đông thông qua là 50 tỷ đồng. Trong năm qua, Tổng Công ty đã thực hiện 20,7 tỷ đồng, chủ yếu bồi thường đất Cụm công nghiệp Hưng Lộc (12,4 tỷ), máy móc thiết bị chuyên dùng (6,77 tỷ), hệ thống xử lý nước thải & PCCC và sửa chữa nhà xưởng (1,48 tỷ).

Dự án đầu tư Cụm CN Hưng Lộc: Hiện đang chờ chấp thuận phương án giảm diện tích dự án.

3.2. Kết quả SXKD Các công ty con, công ty liên kết trong năm 2022 như sau:

- Công ty cổ Phần May Định Quán được thành lập từ tháng 07/2013 vốn điều lệ 15 tỷ đồng, Tổng Công ty góp vốn 8 tỷ đồng (53,33%). Doanh thu năm 2022 đạt 53 tỷ đồng (bằng 102,55% cùng kỳ), lợi nhuận sau thuế đạt 1,52 tỷ đồng, khấu hao 1,62 tỷ đồng (bằng 106% cùng kỳ), Chi chia cổ tức cho cổ đông 10%. Công ty đang hoạt động ổn định trong sản xuất may mặc.

- Công ty CP Đông Bình, thành lập từ tháng 02/2007, tổng vốn điều lệ là: 18 tỷ đồng, Tổng Công ty góp vốn 10,65 tỷ đồng (59,17%). Doanh thu năm 2022 đạt 90,12 tỷ đồng (bằng 116% cùng kỳ), lợi nhuận sau thuế đạt 2,57 tỷ đồng (bằng 174% cùng kỳ); khấu hao 3,37 tỷ đồng (bằng 94% cùng kỳ), chia cổ tức năm 2022 cho cổ đông 15%. Công ty đang hoạt động ổn định trong sản xuất, kinh doanh hàng may mặc và Vải không dệt.

- Công ty CP Đồng Xuân Lộc, thành lập từ tháng 7/2016, tổng vốn điều lệ là: 18 tỷ đồng, Tổng Công ty góp vốn 9,91 tỷ đồng, (57,62%). Doanh thu năm 2022 đạt 13,37 tỷ đồng (bằng 117% cùng kỳ), lỗ 4,4 tỷ đồng (lỗ lũy kế đến năm 2022: 16,52 tỷ), khấu hao 1,78 tỷ đồng (bằng 90% cùng kỳ). Công ty vẫn đang hoạt động trong sản xuất hàng may mặc nhưng vẫn còn nhiều khó khăn do thị trường chung và biến động giảm lao động.

- Công ty CP Đồng Minh Phú, thành lập từ tháng 09/2009, tổng vốn điều lệ là: 1,5 tỷ đồng, Tổng Công ty góp vốn 450 triệu đồng (30%). Doanh thu năm 2022 đạt 12,48 tỷ đồng (bằng 141% cùng kỳ), lợi nhuận sau thuế đạt: 778 triệu đồng (bằng 455% cùng kỳ), khấu hao 369 triệu đồng (bằng 51%), chia cổ tức cho cổ đông 20%. Công ty hoạt động ổn định trong ngành thêu, cắt – ép laser và sản xuất nhựa định hình.

- Công ty CP Đồng Việt Phú, thành lập từ tháng 06/2011, với tổng vốn điều lệ 20 tỷ đồng, Tổng Công ty góp vốn 3,95 tỷ đồng (19,75%). Doanh thu năm 2022 đạt 92,72 tỷ đồng (bằng 77% cùng kỳ), lợi nhuận sau thuế: 640 triệu đồng (bằng 6,46% cùng kỳ), khấu hao 11,35 tỷ đồng (bằng 101% cùng kỳ), chia cổ tức 10%. Công ty vẫn đang ổn định sản xuất kinh doanh vải không dệt.

4. Tình hình tài chính năm 2022:

4.1.a Tình hình tài chính riêng (Theo BCTC Công ty mẹ - đã kiểm toán):

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	2022/2021
1. Tổng giá trị tài sản (tỷ)	513,54	374,0	0,73
2. Doanh thu thuần (tỷ)	683,56	931,17	1,36
3. Lợi nhuận từ hoạt động KD (tỷ)	5,13	10,15	1,98
4. Lợi nhuận khác (tỷ)	(0,098)	2,52	25,71
5. Lợi nhuận trước thuế (tỷ)	5,03	12,67	2,52
6. Lợi nhuận sau thuế (tỷ)	3,81	9,90	2,60

4.2.a Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (riêng):

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	1,06	1,1	Lần
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	0,65	0,69	Lần
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,60	0,45	Lần
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,47	0,82	Lần
3.Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	5.5	13,87	Lần
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,33	2,49	Lần
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ LN sau thuế/ DT thuần	0,56	1,06	%
+ LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	1,84	4,82	%
+ LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	0,74	2,65	%
+ LN từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,75	1,09	%
+ LN sau thuế/ Vốn điều lệ	3,49	9,05	%

4.1.b. Tình hình tài chính hợp nhất (Theo BCTC hợp nhất – đã kiểm toán):

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	2022/2021
1. Tổng giá trị tài sản (tỷ)	520,71	379,74	0,73
2. Doanh thu thuần (tỷ)	703,81	959,82	1,36
3. Lợi nhuận từ hoạt động KD (tỷ)	5,42	13,97	2,58
4. Lợi nhuận khác (tỷ)	(0,023)	2,63	114,35
5. Lợi nhuận trước thuế (tỷ)	5,39	16,6	3,08
6. Lợi nhuận sau thuế (tỷ)	3,54	12,22	3,45
7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/cp)	568	1.034	1,82

4.2.b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (HN):

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	1,09	1,17	Lần
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,64	0,70	Lần

(TSNH - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,58	0,43	Lần
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,40	0,76	Lần
3.Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Doanh thu thuần / Hàng tồn kho	5,32	12,70	Lần
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,35	2,53	Lần
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ LN sau thuế/ DT thuần	0,5	1,27	%
+ LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	1,63	5,66	%
+ LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	0,68	3,22	%
+ LN từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,77	1,46	%
+ LN sau thuế/ Vốn điều lệ	3,24	11,18	%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 10.935.584 cổ phần.
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông.
- Vốn điều lệ đến 31/12/2022 : 109.355.840.000 đồng.

5.2. Cơ cấu cổ đông:

- 01 Cổ đông Nhà nước: Tập đoàn dệt may Việt Nam – Vinatex nắm giữ: 2.810.808 cổ phần, tương ứng 25,7% vốn điều lệ.
- 80 Cổ đông là cá nhân khác nắm giữ: 8.124.776 cổ phần, tương ứng 74,3% vốn điều lệ. Trong đó: 05 Cổ đông lớn nắm giữ: 5.268.982 cổ phần, tương ứng 48% vốn điều lệ.
- Không có cổ đông nước ngoài.

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Vốn điều lệ trong năm 2022 không tăng, vẫn giữ nguyên là: 109.355.840.000 đồng.
- Trong năm 2022 không phát hành trái phiếu và cổ phiếu.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng Công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất các sản phẩm và dịch vụ của Tổng Công ty trong năm 2022: Nguyên liệu chính là vải các loại với ước tính tiêu thụ khoảng 18 triệu m2 vải các loại (bằng 3 lần so cùng kỳ).
- Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế, được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Tổng Công ty: Không đáng kể.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp năm 2022:

- Tổng lượng điện tiêu thụ trong năm: 4.623.103kw, bằng 130% so với cùng kỳ.
- Tổng lượng nhiên liệu tiêu thụ cho các phương tiện vận tải: 48.840 lít xăng dầu các loại, bằng 65% cùng kỳ.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm 2022):

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Tổng lượng nước tiêu thụ trong năm: 15.252 m3, bằng 98% so với cùng kỳ. Toàn bộ nước sử dụng là nước dùng cho sinh hoạt không tiêu thụ nước cho các quy trình sản xuất công nghiệp.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 lần.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 triệu đồng.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động (tính lương) năm 2022: 1451 người (bằng 84,1% so cùng kỳ), mức lương trung bình đối với người lao động: 9.631.000 đồng/ người/ tháng, bằng 122% so cùng kỳ.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Tuân thủ pháp luật và tiêu chuẩn TNXH, An toàn sức khỏe của khách hàng theo tiêu chuẩn quốc tế SA8000, WRAP... Tổng Công ty đã được cấp Chứng nhận đạt tiêu chuẩn quốc tế về TNXH - SA 8000 và WRAP.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Chủ yếu đào tạo công nhân may công nghiệp với số lượng khoảng 195/494 lượt người tuyển dụng trong năm 2022 (= 39% cùng kỳ).
- Đào tạo và huấn luyện về công tác an toàn, PCCC, vệ sinh lao động, môi trường... theo quy định của pháp luật và theo các tiêu chuẩn quản lý về TNXH trong Tổng Công ty.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Trong năm 2022 Tổng Công ty đã chi 247,4 triệu đồng cho các hoạt động cộng đồng. Tiếp tục phụng dưỡng suốt đời 3 Mẹ VNAH tại huyện Nhơn Trạch và Xuân Lộc.

II. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.1. Phân tích tổng quan về hoạt động của Tổng Công ty:

Kết quả kinh doanh năm 2022 đạt thấp so kế hoạch. Doanh thu năm 2022 so kế hoạch của Công ty Mẹ bằng 84,6%, hợp nhất bằng 80%. Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ so kế hoạch bằng 50,7%, hợp nhất bằng 41,5%. Khấu hao so kế hoạch Công ty Mẹ tăng 2,8%, hợp nhất giảm 1,5%; thu nhập bình quân so cùng kỳ Công ty Mẹ tăng 24%, hợp nhất tăng 17%; lao động bình quân Công ty Mẹ so cùng kỳ bằng 78,4%, hợp nhất bằng 84%; nộp ngân sách hợp nhất bằng 88,3% cùng kỳ.

Nguyên nhân chính dẫn đến kết quả trên là:

+Trong năm 2022, tình hình kinh tế thế giới diễn biến xấu do ảnh hưởng căng thẳng địa chính trị tại Châu Âu, lạm phát tăng cao trên phạm vi toàn cầu, chính sách zero Covid tại Trung Quốc, đã ảnh hưởng đến việc cắt giảm số lượng đơn hàng may mặc, dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty không đạt như dự kiến.

+ Lao động biến động giảm do phần lớn lao động nhập cư từ các địa phương không quay lại sau khi kết thúc dịch Covid-19, và một bộ phận lao động dịch chuyển sang các ngành nghề khác.

1.2. Những tiến bộ Tổng Công ty đã đạt được:

- Tổng Công ty vẫn duy trì được tỷ trọng doanh thu hàng FOB đạt 93% trong tổng doanh thu giao hàng, vẫn ổn định sản xuất và có lợi nhuận để đảm bảo lợi ích cho cổ đông với tỷ lệ chia cổ tức là 10% VĐL.

- Vẫn giữ được khách hàng lớn và thị trường truyền thống: Nhật bản (31%), Hoa Kỳ (27%), Châu Âu (20,5%) và Hàn Quốc (20%).

2. Tình hình tài chính năm 2022:

2.1. Tình hình tài sản:

- Tổng tài sản của Tổng Công ty hợp nhất là 380 tỷ, bằng 73% so cùng kỳ, và tài sản Công ty mẹ là 374 tỷ bằng 72,8% so cùng kỳ.
- Tài sản ngắn hạn HN bằng 58% cùng kỳ. Trong đó: Tiền và các khoản tương đương tiền bằng 47%, hàng tồn kho bằng 57% cùng kỳ. Tài sản dài hạn HN bằng 98% cùng kỳ. Trong đó tài sản cố định bằng 87% và tải sản dở dang dài hạn bằng 118% cùng kỳ.

2.2. Tình hình nợ phải trả:

- Tình hình nợ phải trả hiện tại Công ty mẹ là: 168,6 tỷ, bằng 55 % so cùng kỳ; hợp nhất là 163,9 tỷ đồng, bằng 54% so cùng kỳ. Trong đó chủ yếu là nợ ngắn hạn.

2.3. Tình hình vốn chủ sở hữu:

- Tổng vốn chủ sở hữu công ty mẹ là 205,4 tỷ đồng, bằng 99% so cùng kỳ và hợp nhất là 215,8 tỷ đồng, bằng 99,8% so cùng kỳ. Trong đó, quỹ đầu tư phát triển tích lũy tính đến thời điểm 31/12/2022 là 67,9 tỷ, không thay đổi so cùng kỳ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Trong năm qua, Tổng Công ty không thành lập thêm nhà máy mới và không cổ phần hóa thành lập thêm doanh nghiệp thành viên.
- Bộ máy quản lý và điều hành của Tổng Công ty vẫn duy trì theo hướng tinh gọn và đảm bảo hiệu quả quản lý, điều hành ở cấp Tổng Công ty.
- Hệ thống quản lý về chất lượng, trách nhiệm xã hội, an ninh, an toàn lao động, PCCC, môi trường vẫn được duy trì; tuy nhiên, trong thời gian tới cần cải tiến, đầu tư và tăng cường tính thực thi nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững, đáp ứng các yêu cầu đánh giá của khách hàng và qui định của pháp luật.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2023 của Tổng Công ty như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023		So sánh % so 2022	
			Mẹ	HN	Mẹ	HN
1	Doanh thu	Tỷ Đ	700	750	75,2	78,1
2	Lợi nhuận	Tỷ Đ	12	15	94,7	90,4
3	Khấu hao	Tỷ Đ	17	23	82,7	89,8
4	Đầu tư	Tỷ Đ	50	55	241,3	245,3
5	Tổng TS	Tỷ Đ	380	390	101,6	102,6
6	Vốn ĐL	Tỷ Đ	109,4	/	100	/
7	Vốn CSH	Tỷ Đ	205	215	100	99,5
8	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	8	/	80	/
9	Chi lương	Tỷ Đ	100	175	102	101,7
10	LĐ.BQ	Người	758	1.451	100	100
11	TN.BQ	TrĐ/N	9.700	9.400	101,8	101,8
12	Nộp NS	Tỷ Đ	4	14	100	97,9

Trong năm 2023, Ban điều hành Tổng Công ty sẽ tập trung vào hoạt động SXKD bằng các giải pháp cụ thể như sau:

Về sản xuất, kinh doanh:

- Tập trung mọi biện pháp để tăng năng suất lao động: Hợp lý hóa và cải tiến qui trình sản xuất, tiết giảm chi phí, đầu tư trang thiết bị hiện đại, bố trí hàng hóa hợp lý…
- Tuyển dụng lao động tại các khu vực để tăng năng lực sản xuất.

- Tiếp tục phát huy sáng kiến, cải tiến trong sản xuất để tăng năng suất lao động.
- Tiếp tục duy trì và ưu tiên phát triển phương thức kinh doanh FOB, ODM. Duy trì các khách hàng hiện tại và phát triển khách hàng và thị trường mới.
- Tập trung và quan tâm việc duy trì hệ thống quản lý theo ISO9001, ISO13485, SA8000 hay WRAP và 6S cho các đơn vị thành viên.
- Tiếp tục đầu tư vào Cụm Công nghiệp Hưng Lộc sau khi được chấp thuận chủ trương điều chỉnh diện tích.

Về tiếp tục chăm lo đời sống người lao động:

- Về chế độ chính sách cho người lao động: Tiếp tục tham gia BHXH, BHYT, BHTN-BNN và BHTN; tiếp tục mua Bảo hiểm tai nạn 24/24 cho CNV.
- Tiếp tục tổ chức huấn luyện, đào tạo, nâng cao tay nghề, nghiệp vụ và chế độ an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.
- Tập trung tăng năng suất, nâng cao thu nhập cho người lao động và giảm tối đa việc bố trí làm thêm giờ.
- Cải cách chính sách tiền lương gắn chặt với hiệu quả SXKD và phù hợp quy định của pháp luật.
- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, văn hóa doanh nghệp và giải quyết đúng quy định về những kiến nghị của người lao động phù hợp với tình hình thực tế TCty, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích TCty và quyền lợi người lao động.
- Phối hợp với công đoàn kiểm soát chất lượng và ATVSTP suất ăn trưa, đặt thực đơn hàng ngày với nhà ăn để đảm bảo, chăm lo sức khỏe cho CB.CNV.
- Thực hiện đầu tư, cải tạo môi trường làm việc, cảnh quan trong và ngoài khu vực sản xuất.
- Tập trung chăm lo đời sống người lao động vào các dịp lễ tết, dịp cuối năm và Tết nguyên đán về chế độ lương, thưởng và phúc lợi cuối năm.

V. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG VÀ ĐIỀU HÀNH TỔNG CÔNG TY.

1. Sự phối hợp giữa Ban TGĐ điều hành Tổng Công ty với Hội đồng quản trị:

Trong nhiệm kỳ qua không có nhiều thay đổi trong Ban điều hành, hiện nay Ban điều hành gồm có: 01 Tổng Giám đốc do Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm, 04 Phó Tổng Giám đốc đều do Thành viên HĐQT kiêm nhiệm. Do vậy, hầu như mọi quyết sách của Ban điều hành và Hội đồng quản trị đều thông suốt, thuận lợi và có sự nhất trí đồng thuận cao.

Trong năm 2022, tình hình thị trường hàng may mặc gặp nhiều khó khăn nhưng ban điều hành đã phối hợp hoạt động tốt với HĐQT, tuân thủ nghị quyết HĐQT và năng động, sáng tạo, đoàn kết và quyết tâm trong điều hành kinh doanh, từ đó đem lại hiệu quả SXKD ở mức chấp nhận được; chi cổ tức bằng 10% vốn điều lệ.

2. Sự phối hợp giữa Ban TGĐ điều hành Tổng Công ty với Ban Kiểm soát:

- Ban kiểm soát đã nắm bắt thông tin về quản trị, điều hành và mọi hoạt động SXKD của Tổng Công ty. Tham gia đầy đủ các kỳ họp HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Ban Tổng Giám đốc điều hành Tổng Công ty luôn tôn trọng và đảm bảo các quyền hoạt động của Ban kiểm soát, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát tiếp cận thông tin, số liệu và giám sát đa số các hoạt động trong Tổng Công ty.

3. Các chế độ lương thưởng và giao dịch của Ban Tổng Giám đốc:

Tổng lương, thưởng của các thành viên ban điều hành trong năm 2022:

- Tổng tiền lương và các khoản có tính chất lương (thu nhập) của Ban điều hành (5 chức danh) đã chi trong năm 2022 là 3 tỷ đồng, bằng 115% so với cùng kỳ.
- Trong năm 2022, không chi thưởng (không có tính chất lương) cho Ban điều hành.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KIỂM TOÁN:

Báo cáo tài chính CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai (Báo cáo riêng) năm 2022 và Báo cáo tài chính hợp nhất của CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai và các Công ty con năm 2022, đã được kiểm toán bởi: Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt, địa chỉ: 29 – Hoàng Sa, Quận 1, Tp.HCM – theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Trong đó: Ý kiến của kiểm toán như sau:

"*Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng/hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty Cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai và các Công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính/hợp nhất*".

Trong Báo cáo kiểm toán năm 2022 không có điểm ngoại trừ.

Toàn văn "Báo cáo tài chính CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai năm 2022 và Báo cáo tài chính hợp nhất của CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai và các Công ty con năm 2022", đã được kiểm toán và được niêm yết công khai tại các Website qua các đường link sau:

http://donagamex.com.vn/mdn.html

Đồng thời, các thông tin cũng được lưu trữ đầy đủ tại Trụ sở Tổng Công ty.

Trên đây là Báo cáo của Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc) về hết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD, phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 của CTCP Tổng Công ty May Đồng, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:
- Các TV.HĐQT, BKS, Ban TGĐ;
- Báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên;
- Lưu VT, P.TCKT, Thư ký TCty.

TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM **CTCP TỔNG CTY MAY ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /MĐN-HĐQT	*Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2023*

Dự thảo
(ngày 31/3/2023)

M.8

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY MAY ĐỒNG NAI
TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN - NĂM 2023

1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 28/4/2022, Đại hội đã bầu HĐQT. CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai gồm 5 thành viên sau:

Stt	Tên tổ chức /cá nhân	Chức vụ tại Tổng Công ty	Năm sinh	Trình độ	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Thế Kích	CT/TGĐ	1963	Cử nhân-Kinh tế	AA7-Thất Sơn, P.15, Q.10, Tp.HCM	2.810.808 2.886.310	25,7% 26,4%	- Đ/d vốn NN - Vốn cá nhân
2	Vũ Đức Dũng	TV.HĐQT / P.TGĐ	1969	Kỹ sư cơ khí/ Cử nhân K.tế	662/2A Sư Vạn Hạnh, P.12 Q.10 Tp.HCM	509.515	4,66%	
3	Nguyễn Thị Bích Thủy	TV.HĐQT/ P.TGĐ	1970	Cử nhân-QTKD	192/2, Kp4, Tam Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai	125.506	1,15%	
4	Nguyễn Thanh Hoài	TV.HĐQT/ P.TGĐ	1974	Ths. CN. May / ĐH. K.tế	16, Đường 25, KP2, P. Bình Trưng Tây, Q.2 Tp.HCM	92.163	0,80%	
5	Bùi Ngọc Minh	TV.HĐQT/ P.TGĐ	1992	Ths. QTKD	AA7-Thất Sơn, P.15, Q.10, Tp.HCM	0	0%	

Trong đó:

- 5/5 thành viên là thành viên điều hành của Tổng Công ty với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc điều hành.
- Có 5/5 thành viên nắm giữ chức danh là thành viên HĐQT tại các Công ty khác.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng Công ty

Số liệu cụ thể về kết quả SXKD năm 2022 đã nêu rõ trong Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc điều hành.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh, HĐQT đã cùng với Ban điều hành thực hiện các chủ trương giám sát chặt chẽ chi phí, trong điều hành xử lý đơn hàng, ưu tiên các đơn hàng FOB, ODM.

Năm 2022 là năm khó khăn do căng thẳng địa chính trị tại Châu Âu, chính sách kiểm soát dịch Covid-19 của Trung Quốc làm ảnh hưởng đến nguồn cung cấp NPL, giá cước vận chuyển tăng cao, lạm phát cao trên phạm vi toàn cầu, làm giảm đáng kể số lượng đơn hàng may mặc. Do vậy, các chỉ tiêu kết quả SXKD của Tổng Công ty không đạt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, kết quả KD năm 2022 của Tổng Công ty vẫn có lãi. Đây cũng là nỗ lực rất lớn của Ban điều hành.

* Xét về mặt bảo toàn và phát triển vốn trong năm 2022 đã đạt kết quả sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty Mẹ 2022	So sánh (%)		Hợp nhất 2022	So sánh (%)	
				KH	2021		KH	2021
1	Doanh thu	Tỷ Đ	931	84,6	136,1	960	80	136,4
2	Lợi nhuận TT	Tỷ Đ	12,67	50,7	253,4	16,6	41,5	307,4
3	Khấu hao	Tỷ Đ	20,56	102,8	100,3	25,6	98,5	98,1
4	Đầu tư	Tỷ Đ	20,72	41,4	197,3	22,42	40,8	156,8
5	Tổng TS	Tỷ Đ	374	71,9	72,8	380	71,7	73
6	Vốn ĐL	Tỷ Đ	109,4	100	100	/	/	/
7	Vốn CSH	Tỷ Đ	205	97,6	98,8	216	98,2	99,8

8	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	10	83,3	100	/	/	/

* Đánh giá những điểm nổi bật trong năm 2022:

- Trong điều kiện khó khăn chung, nhưng TCT đã nỗ lực duy trì hoạt động SXKD với kết quả chấp nhận được: LNTT hợp nhất là 16,6 tỷ, bằng 307% so cùng kỳ, chia cổ tức 10%/VĐL cho cổ đông.
- Bảo toàn, tích lũy và phát triển vốn cho cổ đông: Vốn chủ sở hữu Công ty Mẹ bằng 98,8% cùng kỳ; hợp nhất bằng 99,8%. Lợi nhận sau thuế/VCSH (ROE) là 4,8%.

3. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT:

- Thù lao của HĐQT trong năm 2022 như sau (trước thuế):
  + Chủ tịch HĐQT (b/q) : 15.000.000 đồng/ tháng.
  + Các thành viên HĐQT (b/q) : 7.500.000 đồng/ tháng (x4TV).
- Tổng cộng thù lao năm 2022 : 540.000.000 đồng/ năm (= 100% cùng kỳ).
- Tổng tiền thưởng của các thành viên HĐQT trong năm 2022: Không có.

Các thành viên HĐQT chỉ hưởng thù lao trong năm 2022, riêng về tiền lương chỉ hưởng lương kiêm nhiệm các chức danh quản lý của Tổng Công ty với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc.

4. Đánh giá hoạt động, tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị Tổng Công ty hiện có 05 thành viên. Các thành viên HĐQT hiện nay đa số đều là thành viên kiêm nhiệm chức danh điều hành của Tổng Công ty nên có thuận lợi là thống nhất ý kiến và đoàn kết cùng nhau thực hiện nhiệm vụ chung về sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT đều tuân thủ Điều lệ Tổng Công ty và quy định của pháp luật, ban hành đầy đủ nghị quyết sát thực tế và giao nhiệm vụ cho Ban điều hành triển khai thực hiện; đảm bảo giám sát chặt chẽ, toàn diện hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Các cuộc họp và kết luận, nghị quyết của HĐQT sau các cuộc họp trong năm 2022:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	12/NQ-HĐQT	14/1/2022	Quyết định tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền, tỷ lệ 10% VĐL
2	39/NQ-HĐQT	26/1/2022	Tổng kết kết quả SXKD năm 2021, dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2022.
3	128/QĐ-HĐQT	06/4/2022	+ Đánh giá kết quả SXKD nhiệm kỳ 4 (2017-2021), dự kiến các chỉ tiêu SXKD năm 2022 và nhiệm kỳ 5 (2022-2026) + Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ 2022 và nhiệm kỳ 5 (2022-2026).
4	02-2022/NQ-HĐQTMĐN	01/6/2022	Thông qua việc vay vốn theo hạn mức tại VCB Biên hoà.
5	311/NQ-HĐQT	08/10/2022	Thông qua kết quả SXKD 9 tháng 2022, điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2022.
6	353/NQ-HĐQT	30/12/2022	Quyết định tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2022 tỷ lệ 10% VĐL

5. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác:

Hiện nay, Ban điều hành gồm có: 01 Tổng Giám đốc do Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm và 04 Phó Tổng Giám đốc là Thành viên HĐQT kiêm nhiệm.

Năm 2022 là năm Tổng Công ty gặp rất nhiều khó khăn, nhưng HĐQT đánh giá cao thành tích của Ban điều hành đã tuân thủ nghị quyết HĐQT và năng động, sáng tạo, đoàn kết và quyết tâm trong điều hành sản xuất kinh doanh, từ đó đem lại kết quả SXKD chấp nhận được đối với một năm không thuận lợi.

HĐQT đã giám sát và chỉ đạo rất chặt chẽ đối với Phòng Tài chính Kế toán trong công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính minh bạch, đúng pháp luật và điều lệ, đảm bảo bảo toàn và phát triển nguồn vốn, hạn chế tối đa nợ xấu, linh hoạt trong xử lý các khoản nợ của khách hàng.

HĐQT luôn chỉ đạo Ban điều hành và các đơn vị sắp xếp tinh gọn bộ máy, đảm bảo hiệu quả công việc và nâng cao thu nhập cho người lao động.

Tài chính của Tổng Công ty trong sự kiểm soát và an toàn, qua kiểm toán không có ý kiến ngoại trừ. Tiếp tục thực hiện sản xuất kinh doanh theo phương thức FOB và từng bước thực hiện ODM; trên cơ sở đó, duy trì hiệu quả kinh doanh có lãi và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

Trong năm 2022, đã bổ nhiệm 02 Phó Tổng Giám đốc từ chức vụ Giám đốc điều hành.

6. Các kế hoạch trong tương lai:

Năm 2023, nhận định sẽ vẫn còn nhiều khó khăn do tình hình căng thẳng địa chính trị, lạm phát toàn cầu vẫn còn cao, các yếu tố chi phí đầu vào cao, đơn đặt hàng may mặc dự báo sẽ giảm.

Trên cơ sở nhận định tình hình nêu trên, HĐQT đề ra một số chỉ tiêu chính trong năm 2023 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023		So sánh % /cùng kỳ	
			Mẹ	HN	Mẹ	HN
1	Doanh thu	Tỷ Đ	700	750	75,2	78,1
2	Lợi nhuận TT	Tỷ Đ	12	15	94,7	90,4
3	Khấu hao	Tỷ Đ	17	23	82,7	89,8
4	Đầu tư	Tỷ Đ	50	55	241,3	245,3
5	Tổng TS	Tỷ Đ	380	390	101,6	102,6
6	Vốn ĐL	Tỷ Đ	109,4	/	100	/
7	Vốn CSH	Tỷ Đ	205	215	100	99,5
8	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	8	/	80	/
9	Chi lương	Tỷ Đ	100	175	102	101,7
10	LĐ.BQ	Người	758	1.451	100	100
11	TN.BQ	TrĐ/N	9.700	9.400	101,8	101,8
12	Nộp NS	Tỷ Đ	4	14	100	97,9

Các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD nêu trên và định hướng đầu tư phát triển của Hội đồng quản trị trong năm 2023:

- Chỉ đạo về hoạt động sản xuất kinh doanh:

+ Giao cho Ban điều hành tập trung mọi biện pháp và quyết liệt điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả và bảo toàn, phát triển vốn chủ sở hữu.

+ Tập trung đầu tư chiều sâu để tăng năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.

+ Duy trì và phát triển phương thức kinh doanh FOB, ODM, linh hoạt trong việc nhận đơn hàng CM xuất khẩu và nội địa.

- Sắp xếp lại bộ máy quản lý, điều hành trong Tổng Công ty nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong SXKD.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT Tổng Công ty May Đồng Nai năm 2022 và định hướng của HĐQT về kế hoạch và đầu tư phát triển của Tổng Công ty trong năm 2023.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Nơi nhận:
- Các TV.HĐQT, BKS, Ban TGĐ;
- ĐHĐCĐ thường niên;
- Lưu VT, P.TCKT, Thư ký TCty.

TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM **CTCP TỔNG CTY MAY ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /MĐN-BKS	*Đồng Nai, ngày tháng 04 năm 2023*

Dự thảo
(ngày 31/3/2023)

M.9

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TỔNG CÔNG TY MAY ĐỒNG NAI TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN - NĂM 2023

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai, Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

I. Về hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 28/4/2022, Đại hội đã bầu Ban Kiểm soát CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai gồm 3 thành viên sau:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Tổng Công ty	Năm sinh	Trình độ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ
1	Phạm Hữu Úy	TB.KS	1965	Cử nhân KT	248.853	2,27%
2	Vũ Lan Thương	TV.BKS	1978	Kỹ sư nữ công	108.686	0,99%
3	Nguyễn Thị Mỹ Lợi	TV.BKS	1982	Cử nhân TCKT	0	0%

Trong năm 2022 vừa qua, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Cty May Đồng Nai trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư các dự án của Tổng Công ty, cụ thể:

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, của ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Tổng Công ty May Đồng Nai, đảm bảo phù hợp với quy trình triển khai thực hiện theo kế hoạch.
- Tham gia các buổi làm việc của Ban Lãnh đạo Tổng Công ty trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư hàng quý, năm. Kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư theo các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và quyết định của Tổng Giám đốc phù hợp với tình hình thực tế.
- Xem xét Báo cáo tài chính hàng năm trước khi kiểm toán và sau khi kiểm toán.

2. Thù lao của Ban kiểm soát và tình hình chi các khoản thù lao, thưởng khác:

- Trưởng ban Kiểm soát B/Q : 5.500.000 đồng/ tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát : 3.000.000 đồng/ tháng (x 2 TV).
- Tổng cộng thù lao năm 2021 : 138.000.000 đồng/ năm (= 100% so cùng kỳ).
- Việc chi trả thù lao định kỳ hàng quý đúng hạn và đủ theo mức HĐQT duyệt.

* Trong năm 2022, Tổng Công ty đã chi các khoản thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Quản lý cổ phiếu là: 723 triệu đồng (trước thuế) = 100% so cùng kỳ.

3. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát: không phát sinh.

II. Tổng kết các cuộc họp và quyết định của Ban kiểm soát:

1. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Năm 2022, Ban kiểm soát có những phiên họp, hội ý trước các kỳ họp của HĐQT để thống nhất ý kiến và các nội dung tham gia các phiên họp của HĐQT.

Trong các phiên họp và hội ý đều có sự đồng thuận, thống nhất với các chủ trương, nghị quyết của HĐQT và chỉ có các ý kiến lưu ý HĐQT tuân thủ Điều lệ Tổng Công ty, Luật doanh nghiệp.

2. Các quyết định của Ban Kiểm soát:

- Thống nhất với các kết quả hoạt động SXKD và các dự án đầu tư do HĐQT báo cáo và nêu ra tại các kỳ họp định kỳ hàng Quý, 6 tháng và 01 năm.
- Thống nhất ý kiến với Công ty kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng Công ty.

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Tổng Công ty:

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Tổng Công ty:

Về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng Công ty đạt thấp so kế hoạch do ảnh hưởng kinh tế thế giới, tuy nhiên Tổng Công ty vẫn duy trì hoạt động SXKD có lãi và chia cổ tức cho cổ đông tỷ lệ 10% VĐL.

Tổng mức đầu tư theo kế hoạch năm 2022 được Đại hội cổ đông thông qua là 50 tỷ đồng. Trong năm qua, Tổng Công ty đã chi 20,72 tỷ đồng, chủ yếu là đầu tư mới máy móc thiết bị chuyên dùng, bồi thường giải phóng mặt bằng CCN Hưng Lộc, đầu tư hệ thống xử lý nước thải & PCCC và cải tạo nhà xưởng.

2. Kết quả giám sát tình hình tài chính của Tổng Công ty:

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2022; các Báo cáo tài chính đều đã được được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (gọi tắt AASCN) –"*Báo cáo tài chính riêng/hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty Cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai và các Công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính/hợp nhất*".

Các chỉ tiêu thực hiện năm 2022 như sau:

- Về kết quả kinh doanh của Tổng Công ty (Công ty mẹ):

+ Doanh thu thuần : 931 tỷ đồng, 84,6% kế hoạch, và bằng 136,1% cùng kỳ.
+ Lợi nhuận trước thuế : 12 tỷ đồng, bằng 50,7% kế hoạch, và bằng 253% cùng kỳ.

- Về tài sản của Tổng Công ty:

+ Tài sản ngắn hạn : 179 tỷ đồng, bằng 57% cùng kỳ.
+ Tài sản dài hạn : 195 tỷ đồng, bằng 99% cùng kỳ.
+ Tổng tài sản : 374 tỷ đồng, bằng 73% cùng kỳ.

- Về nguồn vốn của Tổng Công ty:

+ Nợ phải trả : 168,6 tỷ đồng, bằng 55% cùng kỳ.
+ Vốn chủ sở hữu : 205,4 tỷ đồng, bằng 99% cùng kỳ.

* Các kết quả khác theo Báo cáo tài chính đã niêm yết trên website của Tcty.

IV. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT Tổng Công ty May Đồng Nai đã cơ bản tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý, điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Năm 2022 Tổng công ty May Đồng Nai không phát sinh vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư.

Ban kiểm soát chưa nhận thấy bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý cấp Tổng Công ty.

V. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

Hoạt động của Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Điều lệ và pháp luật doanh nghiệp. Cụ thể:

- Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để tham gia ý kiến cần thiết trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động của Tổng Công ty.
- HĐQT và Tổng Giám đốc Tổng Công ty đã thực hiện cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát được tiếp cận tài liệu để kiểm tra tính xác thực của thông tin. Các thành viên ban kiểm soát được cung cấp các thông tin, biên bản, báo cáo tài chính… liên quan đến nội dung các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

VI. Định hướng và nhiệm vụ hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023:

Trong năm 2023, BKS sẽ tập trung vào các hoạt động sau:

- Tiếp tục giám sát các chỉ tiêu hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ hàng Quý, 6 tháng và cả năm.
- Tiếp tục kiểm tra giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Tập trung vào công tác giám sát tính hiệu quả của hoạt động đầu tư.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát, chúng tôi mong muốn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của quý cổ đông cũng như của HĐQT và sự hợp tác, phối hợp tích cực của Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận nghiệp vụ trong Tổng Công ty nhằm giúp chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ của mình trước các cổ đông.

T/M. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Nơi nhận:
- B/c tại ĐHĐCĐ
- Các TV.BKS
- HĐQT, TGĐ
- Lưu VT.

TẬP ĐOÀN DỆT - MAY VIỆT NAM
CTCP TỔNG CTY MAY ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /MĐN-ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày tháng 04 năm 2023

Dự thảo
(ngày 31/3/2023)

M.2

TỜ TRÌNH

V/v *giới* thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên - năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua ngày 10/4/2021;

Ban Tổ chức xin giới thiệu danh sách Ban kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử HĐQT và BKS trong suốt kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 - Công ty Cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai, gồm những cổ đông và giữ nhiệm vụ như sau:

1. Ông Bùi Thế Hiệp - Cổ đông, TBQLCP, KTT - Trưởng ban
2. Bà Đoàn Thu Thị Thu Thúy - Cổ đông, Phó CVP-Cty - Thành viên

Đoàn chủ tịch đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và biểu quyết cả về số lượng, danh sách như trên.

***

Nếu đại biểu cổ đông tán thành, xin biểu quyết bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết.

Nếu đại biểu cổ đông không tán thành hoặc có ý kiến khác, xin giơ cao Phiếu biểu quyết.

T/M. BAN TỔ CHỨC
CT. HĐQT

Nơi nhận:
- Trình ĐHĐCĐ;
- Lưu HS. ĐHĐCĐ 2023 và TK.HĐQT.

TẬP ĐOÀN DỆT - MAY VIỆT NAM **CTCP TỔNG CTY MAY ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /MĐN-ĐHĐCĐ	*Đồng Nai, ngày tháng 04 năm 2023*

Dự thảo
(ngày 31/3/2023)

M.4

TỜ TRÌNH

V/v *giới* thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua ngày 10/4/2021;

Ban Tổ chức xin báo cáo và giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội đồng cổ đông thường niên - năm 2023 Công ty Cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai như sau:

A. Đoàn Chủ tọa Đại hội: Số lượng 03 thành viên, danh sách như sau:

1. Ông: Bùi Thế Kích	- Chủ tịch HĐQT, TGĐ TCty	- Chủ tọa đoàn
2. Ông: Vũ Đức Dũng	- Thành viên HĐQT, Phó TGĐ TCy	- T/viên
3. Bà: Nguyễn Thị Bích Thuỷ	- Thành viên HĐQT, Phó TGĐ TCty	- T/viên

Ban Tổ chức đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và biểu quyết cả về số lượng, danh sách.

***

Nếu đại biểu cổ đông đồng ý, xin biểu quyết bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết.

Nếu đại biểu cổ đông không đồng ý hoặc có ý kiến khác, xin biểu quyết bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết.

B. Ban Thư ký Đại hội: Số lượng 02 thành viên, danh sách như sau:

1. Ông: Phạm Hữu Úy	- TBKS Tổng Công ty.
2. Ông: Bùi Thế Hiệp	- Trưởng ban Quản lý cổ phiếu Tổng Công ty.

Ban Tổ chức đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và biểu quyết cả về số lượng, danh sách.

***

Nếu đại biểu cổ đông tán thành, xin biểu quyết bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết.

Nếu đại biểu cổ đông không tán thành hoặc có ý kiến khác, xin giơ cao Phiếu biểu quyết.

TM. BAN TỔ CHỨC
CT. HĐQT

Nơi nhận:
- Trình ĐHĐCĐ;
- Lưu HS. ĐHĐCĐ 2023 và TK.HĐQT.

TẬP ĐOÀN DỆT - MAY VIỆT NAM **CTCP TỔNG CTY MAY ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /MĐN-ĐHĐCĐ	*Đồng Nai, ngày tháng 04 năm 2023*

Dự thảo
(ngày 31/3/2023)

M.10

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 – Công ty cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua ngày 10/4/2021;

Đoàn Chủ tọa trình Đại hội về Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 của Công ty cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai đã được kiểm toán bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty.

- Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt ("AASCN").

- Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2022.

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

Đơn vị Kiểm toán độc lập đã có ý kiến và đánh giá: *"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng/hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty Cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai và các Công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính/hợp nhất"*.

Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đều không có điểm ngoại trừ.

Toàn bộ nội dung của bản Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được công bố trên website của Tổng Công ty.

Kính trình Đại hội xem xét, biểu quyết thông qua làm căn cứ thực hiện.

***

Nếu đại biểu cổ đông tán thành, xin biểu quyết bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết.

Nếu đại biểu cổ đông không tán thành hoặc có ý kiến khác, xin giơ cao Phiếu biểu quyết.

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CT. HĐQT

Nơi nhận:
- Trình ĐHĐCĐ;
- Lưu HS. ĐHĐCĐ 2023 và TK.HĐQT.

TẬP ĐOÀN DỆT - MAY VIỆT NAM **CTCP TỔNG CTY MAY ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /MĐN-ĐHĐCĐ	*Đồng Nai, ngày tháng 04 năm 2023*

Dự thảo
(ngày 31/3/2023)

M.11

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và trích lập các quỹ khen thưởng – phúc lợi cho năm 2023 từ nguồn lợi nhuận năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua ngày 10/4/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính (AASCN) kiểm toán,

Đoàn Chủ tọa kính trình Đại hội thông qua:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (hợp nhất) như sau:

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối kỳ trước	:	241.971.588 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	:	12.309.759.922 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế còn lại để phân phối	**:**	**12.551.731.510 đồng**

Trong đó:

+ Chia cổ tức 10% VĐL = 10.935.584.000 đồng. Trong đó: Cổ đông Nhà nước: 2.810.808.000 đồng. (Đã tạm ứng 10%).

* Các số trên đây khi quyết định có thể lấy số làm tròn theo quy định của kế toán.

2. Giao HĐQT thay mặt Đại hội đồng cổ đông ban hành quyết định phân phối lợi nhuận.

Đề nghị Đại hội xem xét, thảo luận và thông qua bằng Phiếu biểu quyết.

***

Nếu đại biểu cổ đông tán thành, xin biểu quyết bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết.

Nếu đại biểu cổ đông không tán thành hoặc có ý kiến khác, xin giơ cao Phiếu biểu quyết.

Nơi nhận:
- Trình ĐHĐCĐ;
- Lưu HS. ĐHĐCĐ 2023 và TK.HĐQT.

T/M. ĐOÀN CHỦ TỌA
CT. HĐQT

TẬP ĐOÀN DỆT - MAY VIỆT NAM **CTCP TỔNG CTY MAY ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /MĐN-ĐHĐCĐ	*Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2023*

Dự thảo
(ngày 31/3/2023)

M.12

TỜ TRÌNH

Về kết quả trả thù lao và tiền thưởng của HĐQT, Ban kiểm soát, tiền thưởng của Ban Tổng Giám đốc, các tiểu ban khác của HĐQT trong năm 2022 và quyết định mức thù lao, tiền thưởng trong năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua ngày 10/4/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính (AASCN) kiểm toán,

Đoàn Chủ tọa kính trình Đại hội thông qua:

1. Kết quả trả Thù lao, tiền thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban TGĐ và các tiểu ban khác của HĐQT trong năm 2022, như sau: (năm 2022 không có tiền thưởng)

- Tổng tiền thù lao cho HĐQT : 540.000.000 đồng
- Tổng tiền thù lao cho BKS : 138.000.000 đồng
- Tổng tiền thù lao cho Ban QLCP : 45.000.000 đồng

Tổng mức chi thù lao (trước thuế) ***: 723.000.000 đồng,*** bằng 100% cùng kỳ (*Không bao gồm tiền lương và các khoản thu nhập có tính chất lương do các thành viên này kiêm nhiệm*).

2. Mức chi thù lao, tiền thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát và tiền thưởng cho Ban Tổng Giám đốc cũng như các tiểu ban khác của HĐQT trong năm 2023 được xác định tạm thời tương ứng với như năm 2022 nêu trên. Tuy nhiên, giao cho Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định theo từng thời điểm và đảm bảo nguyên tắc Tổng mức chi thù lao và tiền thưởng không vượt quá 10% lợi nhuận sau thuế và phải báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 xem xét, quyết định.

Đề nghị Đại hội xem xét, thảo luận và thông qua bằng Phiếu biểu quyết.

***

Nếu đại biểu cổ đông tán thành, xin biểu quyết bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết.

Nếu đại biểu cổ đông không tán thành hoặc có ý kiến khác, xin giơ cao Phiếu biểu quyết.

T/M. ĐOÀN CHỦ TỌA
CT. HĐQT

Nơi nhận:
- Trình ĐHĐCĐ;
- Lưu HS. ĐHĐCĐ 2023 và TK.HĐQT.

TẬP ĐOÀN DỆT - MAY VIỆT NAM
CTCP TỔNG CTY MAY ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /MĐN-ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày tháng 04 năm 2023

Dự thảo
(ngày 31/3/2023)

M.13

TỜ TRÌNH
Về phương án tổng mức đầu tư năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua ngày 10/4/2021;

Đoàn Chủ tọa trình Đại hội thông qua Phương án tổng mức đầu tư trong năm 2023 như sau:

1- Tổng mức đầu tư trong năm 2023 cho công ty mẹ: Khoảng 50 tỷ đồng. Tùy tình hình thực tế, HĐQT quyết định và điều chỉnh kế hoạch đầu tư cho phù hợp với từng dự án trong năm 2023.

Tổng mức đầu tư của các công ty con thành viên khoảng 5 tỷ đồng.

2- Dự kiến các mục đầu tư năm 2023:

+ Đầu tư máy móc thiết bị chuyên dùng hiện đại để tăng tăng năng suất lao động, đa dạng hóa sản phẩm, đầu tư nhà xưởng, dự kiến tổng mức đầu tư khoảng 10 tỷ đồng.

+ Tiếp tục đầu tư Cụm công nghiệp Hưng Lộc tại xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai khi tình hình cho phép, dự kiến khoảng 40 tỷ đồng.

3- Mức đầu tư các công ty con thành viên do Đại hội đồng cổ đông và HĐQT các công ty con thành viên quyết định trên cơ sở định hướng chỉ đạo của công ty mẹ (Tổng Công ty May Đồng Nai) thông qua người đại diện vốn góp của Tổng Công ty.

4- Giao cho HĐQT Công ty quyết định các dự án, danh mục, phương án, nội dung chi tiết về đầu tư, điều chỉnh các mức trong tổng mức đầu tư và chỉ đạo hoàn tất các thủ tục theo quy định.

Đề nghị Đại hội xem xét, thảo luận và thông qua bằng Phiếu biểu quyết.

***

Nếu đại biểu cổ đông tán thành, xin biểu quyết bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết.

Nếu đại biểu cổ đông không tán thành hoặc có ý kiến khác, xin giơ cao Phiếu biểu quyết.

T/M. ĐOÀN CHỦ TỌA
CT. HĐQT

Nơi nhận:
- Trình ĐHĐCĐ;
- Lưu HS. ĐHĐCĐ 2023 và TK.HĐQT.

TẬP ĐOÀN DỆT - MAY VIỆT NAM
CTCP TỔNG CTY MAY ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /MĐN-ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày tháng 04 năm 2023

Dự thảo
(ngày 31/3/2023)

M.14

TỜ TRÌNH
Về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023

– Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;
– Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua ngày 10/4/2021;

Đoàn Chủ tọa kính trình Đại hội thông qua việc lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023, như sau:

1. Lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính Công ty mẹ - CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai, Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính các công ty con, công ty thành viên liên kết sau khi kết thúc năm tài chính 2023, gồm các đơn vị sau:

1.1. Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN), địa chỉ: 29 – Hoàng Sa, Quận 1, Tp.HCM (ĐT: 028. 839103908).

1.2. Công ty TNH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt (Vietland), địa chỉ Chi nhánh Tp. Hà Nội: Phòng 705, Tòa nhà 17T3 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội (ĐT: 024.628.5922).

1.3. Công ty TNHH kiểm toán CPA, địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc văn phòng VG Building, Số 235 – Nguyễn Trãi, Q. Thanh Xuân, Tp. Hà Nội (ĐT: 024. 37832121).

Ủy quyền cho HĐQT quyết định đơn vị chính thức từ 01 đơn vị kiểm toán trong danh sách đã được ĐHĐCĐ thông qua nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 trước khi đại hội thường niên vào năm 2024. Công ty CP Đông Bình được giao cho HĐQT Công ty CP Đông Bình lựa chọn đơn vị tại phía Bắc.

2. Phương án dự phòng: Trường hợp đến thời điểm kiểm toán mà các công ty kiểm toán nêu trên không đủ năng lực kiểm toán hoặc không đủ điều kiện là công ty kiểm toán độc lập theo quy định, thì giao cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán đủ điều kiện thay thế và phải báo cáo cho ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về quyết định lựa chọn này.

3. Giao cho HĐQT, Ban kiểm soát theo dõi đôn đốc hoạt động kiểm toán và triển khai cho Ban Tổng Giám đốc ký hợp đồng kiểm toán theo quy định.

Đề nghị Đại hội xem xét, thảo luận và thông qua bằng Phiếu biểu quyết.

***

Nếu đại biểu cổ đông tán thành, xin biểu quyết bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết.

Nếu đại biểu cổ đông không tán thành hoặc có ý kiến khác, xin giơ cao Phiếu biểu quyết.

T/M. ĐOÀN CHỦ TỌA
CT. HĐQT

Nơi nhận:
- Trình ĐHĐCĐ;
- Lưu HS. ĐHĐCĐ 2023 và TK.HĐQT.

TẬP ĐOÀN DỆT - MAY VIỆT NAM
CTCP TỔNG CTY MAY ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ - ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2023

Dự thảo
(ngày 31/3/2023)

M.19

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên
CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai - năm 2023

– Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai;
– Căn cứ Biên bản đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, theo văn bản số …/MĐN-ĐHCĐ, ngày /4/2023;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CTCP TỔNG CÔNG TY MAY ĐỒNG NAI NĂM 2023

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông, kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông năm 2023 – theo Tờ trình số: …/MĐN-ĐHĐCĐ ngày …/4/2023, gồm các thành viên:

1. Ông Bùi Thế Hiệp - Cổ đông, TBQLCP, KTT - Trưởng ban
2. Bà: Đoàn Thu Thị Thu Thúy - Cổ đông, Phó CVP-T.Cty - Thành viên

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD của CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai năm 2022, Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán và kế hoạch SXKD của Tổng Công ty năm 2023 – Theo văn bản số …/MĐN-TGĐ ngày …/4/2023, trong đó một số nội dung chính như sau:

1. Các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2022:

	Chỉ tiêu	ĐVT	Cty Mẹ 2022	So sánh (%)		Hợp nhất 2022	So sánh (%)	
				KH	2021		KH	2021
1	Doanh thu	Tỷ Đ	931	84,6	136,1	960	80	136,4
2	Lợi nhuận TT	Tỷ Đ	12,67	50,7	253,4	16,6	41,5	307,4
3	Khấu hao	Tỷ Đ	20,56	102,8	100,3	25,6	98,5	98,1
4	Đầu tư	Tỷ Đ	20,72	41,4	197,3	22,42	40,8	156,8
5	Tổng TS	Tỷ Đ	374	71,9	72,8	380	71,7	73
6	Vốn ĐL	Tỷ Đ	109,4	100	100	/	/	/
7	Vốn CSH	Tỷ Đ	205	97,6	98,8	216	98,2	99,8
8	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	10	83,3	100	/	/	/
9	Chi lương	Tỷ Đ	98	93,3	130,7	172	99,4	114,7
10	LĐ.BQ	Người	758	84,2	78,4	1.451	90,7	84,1
11	TN.BQ	TrĐ/N	9.525	98,2	124,1	9.232	102,6	117
12	Nộp NS	Tỷ Đ	4	40	49,4	14,3	79,4	88,3

4. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023		So sánh %/ 2022	
			Mẹ	HN	Mẹ	HN
1	Doanh thu	Tỷ Đ	700	750	75,2	78,1
2	Lợi nhuận	Tỷ Đ	12	15	94,7	90,4
3	Khấu hao	Tỷ Đ	17	23	82,7	89,8
4	Đầu tư	Tỷ Đ	50	55	241,3	245,3
5	Tổng TS	Tỷ Đ	380	390	101,6	102,6
6	Vốn ĐL	Tỷ Đ	109,4	/	100	/

7	Vốn CSH	Tỷ Đ	205	215	100	99,5
8	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	8	/	80	/
9	Chi lương	Tỷ Đ	100	175	102	101,7
10	LĐ.BQ	Người	758	1.451	100	100
11	TN.BQ	TrĐ/N	9.700	9.400	101,8	101,8
12	Nộp NS	Tỷ Đ	4	14	100	97,9

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT Tổng Công ty năm 2022 và định hướng hoạt động quản trị năm 2023 – Theo văn bản số …/MĐN-HĐQT, ngày …/4/2023.

Điều 4: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng Công ty năm 2022 và định hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 - Theo văn bản số …/MĐN-BKS ngày …/4/2023.

Điều 5: Chấp thuận Tờ trình số …/MĐN-ĐHĐCĐ ngày …/4/2023 về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 của Công ty cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai đã được kiểm toán, bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty.
- Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính (AASCN).
- Bảng cân đối kế toán thời điểm ngày 31/12/2022.
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

Điều 6: Chấp thuận Tờ trình số …/MĐN-ĐHĐCĐ ngày …/04/2023 về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023 từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2022; tạm ứng cổ tức từ kết quả SXKD năm 2023.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau (Hợp nhất):

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối kỳ trước : 241.971.588 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này : 12.309.759.922 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế còn lại để phân phối : 12.551.731.510 đồng

Trong đó:

+ Chia cổ tức 10% VĐL = 10.935.584.000 đồng. Trong đó: Cổ đông Nhà nước: 2.810.808.000 đồng. (Đã tạm ứng 10%).

* Các số trên đây khi quyết định có thể lấy số làm tròn theo quy định của kế toán.

2. Giao cho Chủ tịch HĐQT thay mặt Đại hội đồng cổ đông ban hành quyết định phân phối lợi nhuận theo quy định.

Đối với việc tạm ứng cổ tức (nếu có) từ kết quả SXKD năm 2023, ĐHĐCĐ giao cho HĐQT Tổng Công ty xem xét quyết định tạm ứng vào dịp cuối năm 2023 tùy theo kết quả SXKD.

Điều 7: Chấp thuận Tờ trình số …/MĐN-ĐHĐCĐ ngày …/04/2023 về kết quả trả thù lao HĐQT, Ban KS, Ban QLCP năm 2022, như sau:

1. Kết quả trả Thù lao, tiền thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban TGĐ và các tiểu ban khác của HĐQT trong năm 2022, như sau: (năm 2022 không có tiền thưởng)

- Tổng tiền thù lao cho HĐQT : 540.000.000 đồng
- Tổng tiền thù lao cho BKS : 138.000.000 đồng
- Tổng tiền thù lao cho Ban QLCP : 45.000.000 đồng

Tổng mức chi thù lao (trước thuế) : 723.000.000 đồng, bằng 100% cùng kỳ (*Không bao gồm tiền lương và các khoản thu nhập có tính chất lương do các thành viên này kiêm nhiệm*).

2. Mức chi thù lao, tiền thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát và tiền thưởng cho Ban Tổng Giám đốc cũng như các tiểu ban khác của HĐQT trong năm 2023 được xác định tạm thời tương ứng với như năm 2022 nêu trên. Tuy nhiên, giao cho Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định theo từng thời điểm và đảm bảo nguyên tắc Tổng mức chi thù lao và tiền thưởng không vượt quá 10% lợi nhuận sau thuế và phải báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 xem xét, quyết định.

Điều 8: Chấp thuận Tờ trình số …/MĐN-ĐHĐCĐ ngày …/4/2022 về Phương án đầu tư năm 2023.

1- Tổng mức đầu tư trong năm 2023 cho công ty mẹ: Khoảng 50 tỷ đồng. Tùy tình hình thực tế, HĐQT quyết định và điều chỉnh kế hoạch đầu tư cho phù hợp với từng dự án trong năm 2023.

Tổng mức đầu tư của các công ty con thành viên khoảng 5 tỷ đồng.

2- Dự kiến các mục đầu tư năm 2023:

+ Đầu tư máy móc thiết bị chuyên dùng hiện đại để tăng tăng năng suất lao động, đa dạng hóa sản phẩm, đầu tư nhà xưởng, dự kiến tổng mức đầu tư khoảng 10 tỷ đồng.

+ Tiếp tục đầu tư Cụm công nghiệp Hưng Lộc tại xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai khi tình hình cho phép, dự kiến khoảng 40 tỷ đồng.

3- Mức đầu tư các công ty con thành viên do Đại hội đồng cổ đông và HĐQT các công ty con thành viên quyết định trên cơ sở định hướng chỉ đạo của công ty mẹ (Tổng Công ty May Đồng Nai) thông qua người đại diện vốn góp của Tổng Công ty.

4- Giao cho HĐQT Công ty quyết định các dự án, danh mục, phương án, nội dung chi tiết về đầu tư, điều chỉnh các mức trong tổng mức đầu tư và chỉ đạo hoàn tất các thủ tục theo quy định.

Điều 9: Chấp thuận Tờ trình số …/MĐN-ĐHĐCĐ ngày …/4/2023 về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023.

1. Lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính Công ty mẹ - CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai, Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính các công ty con, công ty thành viên liên kết sau khi kết thúc năm tài chính 2023, gồm các đơn vị sau:

1.1. Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN), địa chỉ: 29 – Hoàng Sa, Quận 1, Tp.HCM (ĐT: 028. 839103908).

1.2. Công ty TNH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt (Vietland), địa chỉ Chi nhánh Tp. Hà Nội: Phòng 705, Tòa nhà 17T3 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội (ĐT: 024.628.5922).

1.3. Công ty TNHH kiểm toán CPA, địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc văn phòng VG Building, Số 235 – Nguyễn Trãi, Q. Thanh Xuân, Tp. Hà Nội (ĐT: 024. 37832121).

Ủy quyền cho HĐQT quyết định đơn vị chính thức từ 01 đơn vị kiểm toán trong danh sách đã được ĐHĐCĐ thông qua nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 trước khi đại hội thường niên vào năm 2024. Công ty CP Đông Bình được giao cho HĐQT Công ty CP Đông Bình lựa chọn đơn vị tại phía Bắc.

2. Phương án dự phòng: Trường hợp đến thời điểm kiểm toán mà các công ty kiểm toán nêu trên không đủ năng lực kiểm toán hoặc không đủ điều kiện là công ty kiểm toán

độc lập theo quy định, thì giao cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán đủ điều kiện thay thế và phải báo cáo cho ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về quyết định lựa chọn này.

3. Giao cho HĐQT, Ban kiểm soát theo dõi đôn đốc hoạt động kiểm toán và triển khai cho Ban Tổng Giám đốc ký hợp đồng kiểm toán theo quy định.

Điều 13: Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện Nghị quyết:

- Đại hội đồng cổ đông quyết định giao cho HĐQT, Tổng Giám đốc triển khai thực hiện và hoàn tất các thủ tục và chỉnh lý cần thiết khác theo thẩm quyền để thi hành Nghị quyết này.
- Nghị quyết này đã được thông qua trước toàn thể đại hội và có hiệu lực ngay khi Đại hội biểu quyết thông qua. Tất cả Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CB.CNV Tổng Công ty May Đồng Nai có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.
- Nghị quyết được sao gửi các cơ quan chức năng liên quan, các thành viên HĐQT, Ban KS, Ban TGĐ, các đơn vị trong Tổng Công ty, niêm yết trên website của Tổng Công ty www.donagamex.com.vn và lưu giữ tại trụ sở Tổng Công ty theo quy định.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT